HƯỚNG DẪN
kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên hàng năm

Căn cứ Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 25/9/2014 của Ban Tổ chức Trung ương về “kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên hàng năm”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hướng dẫn kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên hàng năm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên nhằm để các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị để ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; làm căn cứ để thực hiện các nội dung công tác cán bộ, đảng viên.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc chất chứa; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân; lấy kết quả kiểm điểm cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy và lãnh đạo cấp trên cán tăng cường lãnh đạo, kiểm tra việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại đối với tập thể và cá nhân đảm bảo khách quan, thực chất.

II. NỘI DUNG

A- KIỂM ĐIỂM TƯ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tương và nội kiểm điểm

1.1. Đối tượng

a) Tập thể: Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở cụ thể là:

- Tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, ban thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; đảng ủy và chi ủy cơ sở.
- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Cá nhân: Đằng viên trong toàn tỉnh (trừ đằng viên được miễn công tác và sinh hoạt đang); cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ tỉnh đến cơ sở; cán bộ công chức, viên chức.

1.2. Nơi kiểm điểm:
- Tất cả đằng viên kiểm điểm tự phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt;
- Đằng viên giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, ngoại kiểm điểm ở chi bộ, phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, và tập thể lãnh đạo cao nhất (có tổ chức kiểm điểm) mà mình tham gia cụ thể như sau:
  + Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và ủy viên ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc tỉnh kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cùng cấp; trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên lãnh đạo và chi bộ nơi sinh hoạt.

Ví dụ 1: Đồng chí Nguyễn Văn A: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư huyện ủy huyện X. Nơi kiểm điểm là: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ huyện ủy huyện X và chi bộ nơi sinh hoạt.

Ví dụ 2: Đồng chí Nguyễn Văn B: Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, Phó chủ tịch UBND huyện N. Nơi kiểm điểm là: Ban thường vụ huyện ủy, UBND huyện N và chi bộ nơi sinh hoạt.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy viên ban chấp hành các đảng bộ trực thuộc tỉnh kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác và chi bộ nơi sinh hoạt.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn B: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư đảng bộ cơ sở, giám đốc sở X. Nơi kiểm điểm là: Ban chấp hành đảng bộ cơ sở, Ban giám đốc sở X và chi bộ nơi sinh hoạt.

+ Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn kiểm điểm trước ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác và chi bộ nơi sinh hoạt.

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, kiểm điểm trước Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và chi bộ nơi sinh hoạt;

+ Các đồng chí lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác và chi bộ nơi sinh hoạt;
+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp cơ sở cơ sở (bí thư, phó bí thư nội không thành lập ban thường vụ), các đồng chí cấp ủy viên kiểm điểm trước ban chấp hành cùng cấp và kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nội mình là thành viên lãnh đạo và chỉ đạo nội sinh hoạt;

+ Đang uy viên đang ủy bộ phận, bí thư, phó bí thư, chỉ ủy viên kiểm điểm tại chi bộ nội sinh hoạt.

2. Nội dung kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể:

- Kết quả lãnh đạo, quản trị, xây dựng, thực hiện các chương trình, kế hoạch theo chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị được giao.

- Kết quả lãnh đạo, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và trách nhiệm nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Các giải pháp đấu tranh, khắc phục sự thay đổi về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra khi kiểm điểm tư phê bình và phê bình.

- Làm rõ trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý và phát triển đảng viên; đối với phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh, phòng, chống tham nhũng; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân.

- Công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật đảng.

2.2. Đối với cá nhân:

a) Đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; việc chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ý thức, trách nhiệm và thái độ trong đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, việc học tập nâng cao trình độ chính trị, nâng lęc công tác của bản thân.

- Phân chia đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giữ gìn đạo đức lối sống, phát huy tính tiến phong gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân. Tình thân câu thể, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nơi không đối với làm. Tình trung thực, khách quan, chấn thành trong tự phê bình, phê bình và xây dựng đơn kết nội bộ.
- Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: Tính thanh trách nhiệm, kết quả và mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; y thực tham gia xây dựng tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành phân công của tổ chức, Quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế, của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, đồng đảng phù theo quy định; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và groundwater thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

b) Đối với đảng viên là cán bộ, công chức: Khi kiểm điểm về thực hiện chức trách, nhiệm vụ cần đi sau làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả nhiệm vụ được giao; y thực, thái độ phục vụ nhân dân và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

c) Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài những nội dung về tại khoản a), còn phải kiểm điểm sau sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, tổ chức điều hành; việc quy tự, đạo kết; thái độ công tâm, khách quan và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quản chúng.

- Tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; làm rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể.

- Y thực trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tu dưỡng đạo đức, lối sống, y thực nhu hướng của bản thân và gia đình.

3. Các bước tiến hành

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm:

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và gửi trước cho các thành viên ít nhất 3 ngày.

- Đảng viên chuẩn bị bản kiểm điểm (theo mẫu); thực hiện lấy ý kiến nhân xét của cấp ủy nơi cư trú.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cấp trên gói ý kiểm điểm bằng văn bản đối với tập thể, ca nhân thuộc cấp mình quản lý (nếu thấy cần).

- Báo cáo kiểm điểm tập thể và bản kiểm điểm cá nhân phải chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; giải trình những nội dung gói ý kiểm điểm, ý kiến đóng góp (nếu có).

3.2. Tổ chức kiểm điểm:

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân kiểm điểm sau; cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý kiểm điểm trước, đảng viên kiểm điểm sau. Có thể kết hợp kiểm điểm tập thể ban cần sự đăng, đăng đoạn với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nói
lập ban cán sự, đảng đoàn). Những chỉ bố có trên 30 đảng viên, có tổ đảng thì đảng viên kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu định hướng các nội dung cảm tác trung thảo luận và tiếp thu các ý kiến đồng góp để kết luận và hoàn thiện báo cáo kiểm điểm của tập thể.

- Đảng viên trình bày bản tư kiểm điểm, tập thể đồng góp ý kiến, cải nhận tiếp thu, người chủ trì kết luận (khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công một đảng chi cấp phó chủ trì). Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quan lý ở nơi nào thì kiểm điểm sau việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; ở chi bộ thì báo cáo tổng tát kết quả đã kiểm điểm trước khi kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên.

- Trong quá trình kiểm điểm, nếu có dấu hiệu vi phạm những chung đủ cơ sở kết luận thì báo cáo cấp có thẩm quyền xác minh, làm rõ.

3.3. Quy trình kiểm điểm, đánh giá

3.3.1. Quy trình kiểm điểm, đánh giá tập thể lãnh đạo, cấp ủy

- Báo cáo kiểm điểm dựa ra thảo luận trong tập thể cấp ủy, tổ chức Đảng, và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Sau khi bố sung, hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm được trình tại hội nghị ban chấp hành (đối với cấp tỉnh, cấp huyện, đoàn thể tỉnh và trường downward); hội nghị cấp bộ chủ cơ của cơ quan (đối với các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước); hội nghị tổng kết công tác năm của chi, đảng bộ cơ sở.

3.3.2. Quy trình kiểm điểm, đánh giá và phân loại cá nhân cấp bộ lãnh đạo, quan lý thuộc diện tỉnh ủy quan lý

3.3.3. Quy trình kiểm điểm, đánh giá

* Buộc 1: Cá nhân viết tự kiểm điểm và kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, cụ thể như sau:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên và cấp bộ lãnh đạo, quan lý cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thuộc diện Tỉnh ủy quan lý (kể cả các cơ quan trực thuộc Trung ương đồng tổ chức ban tỉnh) kiểm điểm trước tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng; nơi không lập đảng đoàn, ban cán sự đảng thì kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (kể cả các đồng chí Tỉnh ủy viên đang công tác tại huyện, thành ủy, đảng ủy) kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

- Đối với các chức danh cấp bộ khác thuộc diện Tỉnh ủy quan lý kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác.
* Bước 2: Đặng đoán, ban cán sự đẳng; tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, các cơ quan trực thuộc Trung ương đồng trên địa bàn tỉnh nhận xét, đánh giá, phân loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc điện tỉnh ủy quản lý đang công tác tại cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:

+ Nhận xét, đánh giá đối với các đồng chí tỉnh ủy viên, trưởng các sở, ban, ngành, Mật trấn tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương; bí thư cấp ủy, chủ tịch HDND, chủ tịch UBND các huyện, thành phố; giám đốc, chủ tịch hội đồng quản trị (hoặc hội đồng thành viên) các doanh nghiệp nhà nước.

+ Nhận xét, đánh giá, phân loại (bằng văn bản) đối với các đồng chí phó các sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương cấp tỉnh; phó bí thư cấp ủy, phó chủ tịch HDND, phó chủ tịch UBND các huyện, thành phố và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc điện tỉnh ủy quản lý (Uỷ viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng, ủy viên ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc tỉnh, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mật trấn Tổ quốc tỉnh, ủy viên ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh ...).

* Bước 3: Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá và phân loại cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Căn cứ tự kiểm điểm của cán bộ và kết quả nhận xét, đánh giá của tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nội cán bộ công tác; đồng thời qua theo dõi cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu dự thảo nhận xét, đánh giá và phân loại đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Tỉnh ủy viên; trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương (gồm cả cán bộ ngành doc Trung ương quản lý); bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố... phái họp, trao đổi, thống nhất với các cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trước khi trình xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo nhận xét, đánh giá cán bộ và bộ phiếu phân loại.

* Bước 4: Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận xét, đánh giá và phân loại cán bộ lãnh đạo, quản lý (đối với các chức danh Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá và phân loại)

- Trên cơ sở ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận xét, đánh giá và kết quả bộ phiếu phân loại cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy dự thảo thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhận xét, đánh giá và phân loại cán bộ, gửi lấy ý kiến của cá nhân các đồng chí thuộc//: hệ thống đánh giá, nhận xét, phân loại.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo ý kiến của các cá nhân, nếu nhất trí đề thảo thì trình Thường trực Tỉnh ủy ký ban hành. Thường họp cá nhân không tận thành nhận xét, đánh giá, phân loại đối với bản thân mình thì được trình bày ý
kiên bằng văn bản gửi lại Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo lại Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

* Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tập thể Đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo và nhân dân, đánh giá, phân loại đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quan lý được gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để lưu hồ sơ theo quy định; đồng thời gửi đến cá nhân để biết.

B. ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức có sổ đảng và đảng viên hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm, gần với tổng kết năm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trước, đảng viên sau; chính quyến (cơ quan, đơn vị). Mất Trần Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (nếu có) trước, tổ chức đảng cùng cấp sau.

1. Tổ chức có sổ đảng

Việc đánh giá, phân loại phải căn cứ yêu cầu của tổ chức có sổ đảng theo quy định của Ban Bí thư và nhiệm vụ được cấp trên giao.

1.1. Đối tượng đánh giá

Đảng bộ, chi bộ có sổ (bao gồm cả đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao một sổ quyền cấp trên cơ sở); đảng bộ bỏ phần, chi bộ thuộc thước đảng ủy.

1.2. Nội dung đánh giá

- Thực hiện nhiệm vụ chính trị (40 điểm): Việc triển khai, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên giao; kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác chính trị, tư tưởng (20 điểm): Truyền truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đấu tranh với những biểu hiện, hành vi sai trái; tuyên truyền, học tập làm theo báo, tạp chí của Đảng. Xây dựng và thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ (15 điểm): Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, báo về chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy chế làm việc của cấp ủy; đối mối phương thức lãnh đạo; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng đối ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên
mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy nội cơ trù; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.

- Lãnh đạo xây dựng chính quyền (cơ quan, đơn vị), mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (15 điểm) xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quán lý của chính quyền cùng cấp, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở; cùng có mối quan hệ giữa các tổ chức và khối đại đoàn kết toàn dân; kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (10 điểm): Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (kèm theo biểu điểm đánh giá chất lượng các tổ chức cơ sở đảng thuộc các loại hình).

1.3. Phân loại chất lượng

a) Đảng bộ (chi bộ) trong sách, vững mạnh: Là những đảng bộ, chi bộ thực hiện xuất sắc 5 nhiệm vụ trên và đạt được từ 90 điểm trở lên; đồng thời, phải bảo đảm các điều kiện sau:
  - Tập thể ban thường vụ, cấp ủy đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
  - Tổ chức chính quyền (cơ quan, đơn vị), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp đều đạt mức cao nhất.
  - Chỉ báo, đăng bài sinh hoạt đúng quy định; chỉ báo có 100% đảng viên đạt mục "Hoàn thành nhiệm vụ "trở lên, đảng bộ có 100% tổ chức đảng trực thuộc đạt mục "hoàn thành nhiệm vụ trở lên".
  - Không có cấp ủy viên, cán bộ là cấp trưởng, cấp phó của các tổ chức trong hệ thống chính trị cùng cấp bị xử lý kỷ luật từ kiến thức trở lên (trừ những trường hợp bị kỷ luật do tổ chức đảng chủ động phạt hiện và tích cực đấu tranh, xử lý).
  - Số tổ chức cơ sở đảng được phân loại "Trong sách, vững mạnh" không nên vượt quá 50% tổng số tổ chức cơ sở đảng của huyện, thành, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy.

Trong số những tổ chức cơ sở đảng trong sách, vững mạnh, cấp ủy cấp trên xem xét, lựa chọn một số tổ chức cơ sở đảng trong sách, vững mạnh tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng; số tổ chức cơ sở đảng được khen thưởng tối đa không vượt quá 20% tổng số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sách, vững mạnh; những đảng bộ cơ sở có dưới 5 chi bộ, nếu có chi bộ đạt trong sách, vững mạnh tiêu biểu thì xét khen thưởng không quá 01 chi bộ.
b) Đang bỏ (chi bỏ) hoàn thành tốt nhiệm vụ: Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đạt được từ 70 đến dưới 90 điểm hoặc đạt từ 90 điểm trở lên nhưng chưa đạt mức "trong sạch, vững mạnh" và đảm bảo các điều kiện:

- Tập thể ban thường vụ, cấp ủy đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Không có cấp ủy viễn, cán bộ là cấp trưởng, cấp phó của các tổ chức trong hệ thống chính trị cũng cấp bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (trừ những trường hợp bị kỷ luật do tổ chức đang chủ động phát hiện và tích cực đầu tranh, xử lý).

- Tổ chức chính quyến (cơ quan, đơn vị), Mật trấn Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng cấp phân loại chất lượng đạt mức cao thứ hai trở lên.

c) Đang bỏ (chi bỏ) hoàn thành nhiệm vụ: Là những đàng bỏ, chỉ bỏ cơ bản thực hiện được 5 nhiệm vụ nêu trên nhưng còn một số hạn chế và có tổng số điểm đặt được từ 50 đến dưới 70 điểm hoặc đạt từ 70 điểm trở lên nhưng chưa đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

d) Đang bỏ (chi bỏ) yếu kém: là những đàng bỏ, chỉ bỏ không hoàn thành nhiệm vụ được giao và đạt dưới 50 điểm hoặc tuy đạt từ 50 điểm trở lên, nhưng có một trong các khuyết điểm sau:

- Nơi bỏ mất đoàn kết kéo dài, không xử lý kiên quyết, đứt điểm.
- Đề xây ra tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống đến mức có cần bỏ, đảng viên phải kỷ luật.

- Chính quyền cũng cấp phân loại chất lượng mức thấp nhất.
- Đang bỏ cơ sở có từ 1/3 số chỉ bỏ trực thuộc trở lên xếp loại "yếu kém", chỉ bỏ có trên 1/2 số đảng viên xếp loại "không hoàn thành nhiệm vụ".

e. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, phân loại tổ chức đang:

- Cần cứ vào biểu điểm đánh giá chất lượng tổ chức đang của từng loại hình: xã, phường, thị trấn; cơ quan hành chính; đơn vị sự nghiệp; doanh nghiệp để đánh giá cho sát hạch. Các tổ chức đang trong lực lượng vũ trang thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân Việt Nam.

- Cần cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng số điểm tự chấm, ban thường vụ đánh ử (bí thư, phó bí thư nội không lập ban thường vụ), chi ủy dự kiến mức phân loại; hội nghị đánh ử, đảng viên (đối với chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín và báo cáo cấp ủy cấp trên.

- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh thành lập hội đồng thẩm định đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng do đảng chi phó bí thư thường trực làm chủ tịch hội đồng, 01 đồng chí phó chủ tịch UBND làm phó chủ tịch hội đồng; ban tổ chức làm ủy viên thường trực; các thành viên gồm: ủy ban kiểm
tra, tuyên giáo, dân vận, nội vụ, tài chính - kế hoạch. Lấy ý kiến của các ban, ngành, chính quyền, đoàn thể - chính trị xã hội cùng cấp có liên quan, tiến hành thẩm định chất chế trước khi xét công nhận kết quả đánh giá, xếp loại và quyết định công nhận tổ chức có sở dăng trong sách, vững mạnh (các đẳng cấp: Khối Các cơ quan tỉnh, Doanh nghiệp tỉnh, Quản sự, Công an, Biên phòng tỉnh thành lập hội đồng thẩm định với các thành phần tương ứng, phù hợp).

- Ban thường vụ huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh xét duyệt, ra thông báo kết luận về đánh giá chất lượng tổ chức có sở dăng; đồng thời, ra quyết định công nhận tổ chức có sở dăng trong sách, vững mạnh và tổ chức có sở dăng đạt trong sách vững mạnh tiêu biểu để khen thưởng theo quy định.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với tổ chức đang mới thành lập chưa đủ 6 tháng.

- Những đảng bộ có sở dăng ỷ được giao một số quyền cấp trên cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các đảng bộ phận, chi bộ trực thuộc; đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc.

- Trường hợp tổ chức cơ sở đảng đã được công nhận xếp loại, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm thì phải xem xét, làm rõ. Nếu có khuyết điểm thì hủy bỏ kết quả đã công nhận.

- Lập và lưu trữ hồ sơ hàng năm, gồm: Báo cáo tổng kết của chi bộ; biểu điểm đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng; thông báo, quyết định của cấp ủy cấp trên về công nhận xếp loại tổ chức cơ sở đảng, quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

2. Đánh giá, phân loại cán bộ, lãnh đạo, quản lý, cán bộ công chức, chức vụ chức trách, đảng viên:

2.1. Đánh giá, phân loại cán bộ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ lãnh đạo, quản lý theo 1 trong 4 mức sau:

- Hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ: Cán bộ hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ là những người không vi phạm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách hoàn thành 100% chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; tổ chức đảng và các đoàn thể của cơ quan, đơn vị đạt trong sách, vững mạnh tiêu biểu.

- Hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ: Cán bộ hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ là những người không vi phạm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách hoàn thành 100% chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; tổ chức đảng và các đoàn thể của cơ quan, đơn vị đạt trong sách, vững mạnh.
- **Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ**: Cán bộ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ là những người không vi phạm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lời sống; có quan, đơn vị, địa phương hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách hoàn thành trên 70% chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; tổ chức đang và các đoàn thể của cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

- **Chưa hoàn thành chức trách, nhiệm vụ**: Cán bộ chưa hoàn thành chức trách, nhiệm vụ khi vi phạm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lời sống hoặc cơ quan, đơn vị, địa phương hay lĩnh vực được phân công phụ trách hoàn thành dưới 70% chỉ tiêu nhiệm vụ được giao, hoặc tổ chức đang và các đoàn thể của cơ quan, đơn vị yếu kém.

2.2. **Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức**:

Thực hiện theo Quy chế đánh giá cán bộ, công chức ban hành kèm theo Quyết định số 286-QĐ/TW, ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Bộ Chính trị và quy định của Chính phủ.

2.3. **Đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên**

- Đảng viên trúng bắn tự kiểm điểm của mình theo nội dung ở điểm 2.2 Mục A và tự nhận mức xếp loại trước hội nghị chi bộ (đối với những chi bộ có đảng viên, có thành lập các tổ đảng thì đảng viên tự kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm với chi bộ, chi bộ tổng hợp và lấy ý kiến của hội nghị chi bộ, sau đó tiến hành báo phiếu xếp loại tài chi bộ);

- Chỉ uyenusый kiến nhận xét của các tổ chức chính trị - xã hội; nhận xét của tổ đảng đối với đảng viên; gọi ý những vấn đề cần kiểm điểm làm rõ, đảng viên trình bày những nội dung được gọi ý kiểm điểm (nếu có);

- Chi bộ thảo luận, đồng ý kiến cho đảng viên;

- Chi bộ **bố phiếu kín** về mức xếp loại chất lượng đảng viên, công bố kết quả xếp loại đảng viên và báo cáo lên cấp ủy cấp trên.

4. **Xếp loại chất lượng**

Chất lượng đảng viên được xếp theo 4 mức sau:

a. **Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

Là đảng viên thực hiện xuất sắc 4 nội dung đánh giá như trên, được 2/3 trở lên số đảng viên chính thức của chi bộ bố phiếu tán thành. Nếu Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đảng công tác thi phải được phân loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ” hoặc được đề nghị đạt danh hiệu “Chiến sĩ đưa cặp cơ sở” hoặc trong năm có thành tích xuất sắc được cấp tính tăng “bằng khen” trở lên.

Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tối đa không vượt quá 15% tổng số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và được khen thưởng; đối với chi bộ
cô dưới 7 đảng viên thì không quá 1 dòng chỉ; đảng bộ, chi bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc thì số đảng viên xuất sắc có thể tăng thêm nhưng không quá 20% số đảng viên được phân loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

b. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ
Là đảng viên thực hiện tốt 4 nội dung đánh giá neu trên và được trên 1/2 số đảng viên chinh thuc của chi bộ bô phiếu Tân thành. Nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác thì phân loại cần bộ, công chức, viên chức phải đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trộ lén.

c. Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ
Là đảng viên có bàn thực hiện được 4 nội dung đánh giá neu trên và được trên 1/2 số đảng viên chinh thuc của chi bộ bô phiếu Tân thành. Nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác thì phân loại cần bộ, công chức, viên chức phải đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực. Trong số đảng viên dù từ cách, hoàn thành nhiệm vụ, chi bộ cần chi rõ những đảng viên còn có mặt hạn chế để kịp thời sửa chữa, khắc phục.

d. Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ
Là đảng viên đang chấp hành kỷ luật của Đảng, chinh quyen, đoàn thể từ khiền trách trộ lén trong thời hạn một năm hoặc vi phạm một trong các khuyết điểm sau và có trên 1/2 đảng viên chinh thuc của chi bộ bô phiếu Tân thành:
- Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ chi bộ giao.
- Phân loại cần bộ, công chức, viên chức ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm hoặc vi phạm khác ảnh hưởng tới uy tín của tổ chức đảng và vị trí công tác của đảng viên đó.
- Không chấp hành sự phân công của tổ chức hoặc là nguyên nhân gây mất đoàn kết nội bộ.

5. Một số điểm chủ yếu khi đánh giá, xếp loại đảng viên
- Căn cứ các điều kiện, tiêu chuẩn phân loại, cả nhân tử đánh giá, phân loại; chi bộ bô phiếu, công bộ kết quả phân loại và báo cáo cấp ủy cơ sở xem xét quyết định.
- Tập thể cấp ủy, bí thư chi bộ, người chủ trì cuộc họp đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên phải phân tích, đánh giá rõ từng đảng viên; quản triệt, hướng dẫn rõ việc bỏ phiếu phân loại, nhằm để cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên trước khi tiến hành bỏ phiếu xếp loại.
- Đối với đăng viên là cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác thi đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chủ yếu ở chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất.

- Đăng viên phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, phân loại. Những đăng viên vắng mặt hay chưa được đánh giá, phân loại thì chỉ bố tổ chức đánh giá, phân loại vào cuộc họp gần nhất khi đăng viên có mặt.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với đăng viên mới kết nap chửa đủ 6 tháng.

- Đối với đăng viên đã nghỉ hưu hoặc hết tuổi lao động mà không đảm nhiệm chức vụ công tác đăng, chính quyền, Mật trán Tổ quốc, các đoàn thể ở cơ sở xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ dân phố, khu phố, cụm dân cư và những đăng viên đi làm xa nơi cư trú, nghỉ ốm từ 3 tháng trở lên, nếu không có vi phạm gì, nội chung xếp loại đăng viên ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối với những đăng viên có thiếu sót, khuyết điểm, cáp ụy, chỉ bố phải kiểm tra, xem xét và xử lý kip thời thông qua sinh hoạt chỉ bố hàng tháng, không được khi đánh giá chất lượng đăng viên cuối năm mới đưa ra xem xét, xử lý;

- Trưởng hợp phát hiện đăng viên có khuyết điểm sau khi cấp ụy có thẩm quyền đã công nhận kết quả xếp loại thì đăng viên đó phải kiểm điểm, làm rõ và tùy theo mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật hoặc không công nhận kết quả đã xếp loại;

- Trưởng hợp cán bộ, đăng viên có những sai phạm ở cơ quan cơ đến mức phải ký luật từ khiện trách trở lên, khi chuyển đến cơ quan khác mới bị phát hiện và xử lý, tổ chức cơ sở đăng ở cơ quan cơ đã đánh giá, xếp loại chất lượng thì không phải xem xét lại kết quả xếp loại của tổ chức cơ sở đăng đó;

- Đối với những đăng viên là học sinh, sinh viên, cán cứ chủ yếu vào ý thức và kết quả học tập, kết quả rèn luyện để đánh giá xếp loại; nếu xếp loại đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì ỷ thức và kết quả học tập phải đạt khá trở lên, kết quả rèn luyện phải đạt loại xuất sắc. Đối với đăng viên là học viên đăng học các chương trình đào tạo tại chức tại tỉnh thì kết quả học tập của các học phần trong năm, kết quả học tập toàn khóa (nếu đã có) phải đạt loại khá trở lên.

- Đăng uỷ cơ sở, chỉ uỷ cơ sở xem xét, quyết định xếp loại đối với đăng viên trong đăng bồi, chỉ bồi; đồng thời xét xem thường cho đăng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm.

- Phiếu xếp loại đăng viên thực hiện thông nhất theo mẫu kèm theo. Việc kiểm phiếu xếp loại đăng viên do ban chỉ uỷ thực hiện, nội không có ban chỉ uỷ thì chỉ bờ cấp 1 - 2 đăng viên chính thức cùng bù thụ chỉ bờ kiểm phiếu.

- Xử lý một số tính hưởng sau khi kiểm phiếu và xem xét, quyết định xếp loại đăng viên
+ Nếu trường hợp tỷ lệ đăng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao hơn 15% tổng số đăng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, thì lấy số đăng viên đạt số phiếu tốt thành từ cao xuống thấp đến khi đủ 15%; số còn lại xếp vào mức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Nếu trường hợp số đăng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vượt quá 15% số đăng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ mà ở cuối danh sách một số đăng viên có số phiếu bằng nhau thì tiến hành bỏ phiếu lại đối với những trường hợp đó để chọn người có số phiếu cao hơn; nếu bỏ phiếu lại số phiếu vẫn bằng nhau thì chi bô xem xét quyết định (lấy người có tuổi đăng cao hơn, giữ chức vụ công tác cao hơn...).

+ Nếu trường hợp kết quả bỏ phiếu cho một đăng viên mà không mức nào đạt tỷ lệ theo quy định thì xử lý như sau:

* Nếu mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ lớn hơn 50% thì xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thí dụ: Chỉ bô A có 10 đăng viên, kết quả bỏ phiếu cho đ/c Nguyễn Văn B là 04 phiếu đạt tiêu chuẩn “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, 02 phiếu đạt tiêu chuẩn “hoàn thành tốt nhiệm vụ”, 03 phiếu đạt tiêu chuẩn “hoàn thành nhiệm vụ”, 01 phiếu vi phạm tu cách, thì xếp loại đạt tiêu chuẩn “hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

Nếu mức đạt tiêu chuẩn hoàn thành “xuất sắc nhiệm vụ” và đạt tiêu chuẩn “hoàn thành tốt nhiệm vụ” nhỏ hơn hoặc bằng 50% thì xếp loại đạt tiêu chuẩn “hoàn thành nhiệm vụ”. Thí dụ: Chỉ bô B có 10 đăng viên, kết quả bỏ phiếu cho đ/c Nguyễn Văn C là 02 phiếu đạt tiêu chuẩn hoàn thành “xuất sắc nhiệm vụ”, 03 phiếu đạt tiêu chuẩn “hoàn thành tốt nhiệm vụ”, 04 phiếu đạt tiêu chuẩn “hoàn thành nhiệm vụ”, 01 phiếu vi phạm tu cách, thì xếp loại đạt tiêu chuẩn “hoàn thành nhiệm vụ”;

Nếu có 1/2 số phiếu vi phạm tu cách thì bỏ phiếu lại; nếu kết quả không thay đổi, có bỏ phiếu lại nữa hay không do chỉ bô quyết định; việc xếp loại đối với đăng viên đó do ban chỉ ước quyết định, nơi không có ban chỉ ước do chỉ bô quyết định.

- Lập và lưu trữ hồ sơ đánh giá xếp loại đăng viên hàng năm, gồm:
  + Biên bản họp kiểm điểm đăng viên;
  + Bàn kiểm điểm đăng viên;
  + Biên bản kiểm phiếu xếp loại đăng viên;
  + Phiếu xếp loại đăng viên.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THỜI GIAN, HỘ SƠ BÁO CÁO

1. Tổ chức thực hiện: Căn cứ hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hoach thực hiện ở
cập mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra cấp dưới chuẩn bị và tiến hành kiểm điểm, đánh giá phân loại đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ đề ra; yêu cầu tập thể và cả nhân kiểm điểm lại, đánh giá phân loại lại nếu kiểm điểm, đánh giá phân loại chưa đạt yêu cầu. Cấp ủy, các ban xây dựng đang cấp trên phân công cán bộ dự, theo dõi kiểm điểm của tập thể, cả nhân thuộc cấp mình quản lý.

2. Thời gian báo cáo
   - Cấp cơ sở hoàn thành và báo cáo cáo lên cấp ủy cấp trên trực tiếp trước ngày 10 tháng 01 năm sau;
   - Cấp trên cơ sở hoàn thành và báo cáo tỉnh trước ngày 30 tháng 01 năm sau;
   - Cấp tỉnh hoàn thành và báo cáo Trung ương trước 01 tháng 3 năm sau.

3. Hồ sơ báo cáo:
   Hồ sơ gửi báo cáo về Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) gồm:
   3.1. Kiểm điểm tập thể ban thường vụ các đảng bộ trực thuộc tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các sở, ban, ngành đơn vị trực thuộc tỉnh;
   3.2. Hồ sơ kiểm điểm cả nhân của các đồng chí điều Tỉnh ủy quản lý gồm:
      + Bàn tricks kiểm điểm cán bộ;
      + Bàn nhận xét của cấp ủy nơi cư trú;
      + Bàn nhận xét đánh giá, kết quả phân loại của tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác;
      + Bố sung lý lịch (theo mẫu 2d);
      + Bố sung kế khai mình bách tài sản và thu nhập (theo mẫu của Thanh tra Chính phủ ban hành);
      + Bàn sao các văn bản, chứng chỉ được đào tạo, bổ dưỡng trong năm.
   3.3. Đối với các đảng bộ trực thuộc tỉnh: Ngoài các báo cáo, kiểm điểm trên, tổng hợp thêm các báo cáo sau:
   3.3.1. Hồ sơ đánh giá, phân loại đảng bộ trực thuộc tỉnh (Thực hiện theo Hướng dẫn số 11-HD/TU ngày 05/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
   3.3.2. Báo cáo Đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm;
   3.3.3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu 3 năm liền;
   3.3.4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng hệ thống chính trị cơ sở (đối với huyện, thành phố);
3.3.5. Các biểu mẫu báo cáo, thời gian thực hiện theo nội dung của Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 09/7/2012 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và “phân thứ hai: Biểu thống kê cơ bản trong hệ thống tổ chức Đảng” tại Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 17/5/2912 của Ban Tổ chức Trung ương.

Hướng dẫn này thay thế các văn bản trước đây của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy về đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên và kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức gần với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề hoặc có vấn đề phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời vào Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy). /

---

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức TW;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh;
- Ban tổ chức các đảng bộ trực thuộc;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chuyên viên tổng hợp;
- Lưu VT.VPTU.

[Tâm ban Thường vụ]

Nguyễn Văn Vĩnh